

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ      *Thành phố Hồng Ngự, ngày 03 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Kim N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp THT, xã TH, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Lê Hoàng Huy B, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khóm ATA, phường AL, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Kim N và anh Lê Hoàng Huy B.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: chị Hà Kim N và anh Lê Hoàng Huy B tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Hà Kim N và anh Lê Hoàng Huy B tự nguyện thỏa thuận: Chị Hà Kim N được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lê Hoàng Quang H, sinh ngày 21/02/2011 và Lê Hoàng Quang T, sinh ngày 27/9/2015, hiện cháu

đang sống với chị N (ý kiến cháu Lê Hoàng Quang H cũng thống nhất sống chung với mẹ). Anh Lê Hoàng Huy B không cấp dưỡng nuôi con do chị Hà Kim N tự nguyện không yêu cầu. Chị Hà Kim N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Lê Hoàng Huy B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N và anh B cam kết tài sản vợ chồng không có và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N và anh B cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Hà Kim N và anh Lê Hoàng Huy B tự nguyện thỏa thuận: Chị Hà Kim N chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Anh Lê Hoàng Huy B chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, chị N đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh B số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, chị N phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006613 ngày 26/7/2022. Chị Hà Kim N được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND P. AL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thanh Tâm**